



KIỂM THỬ NÂNG CAO

BÀI 8: QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Nội dung bài học

- Functional Testing
- Non-functional Testing

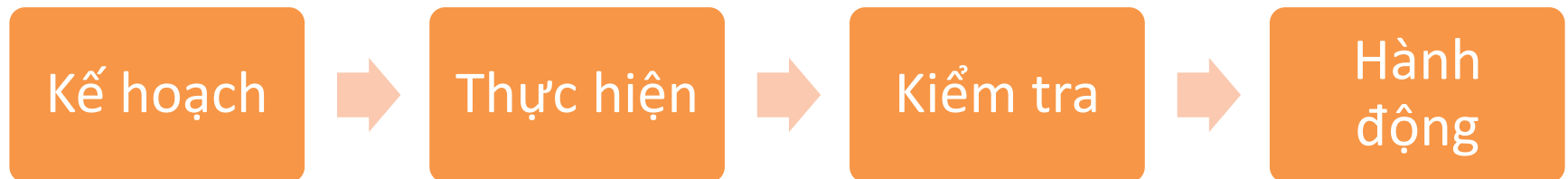




Quản lý chất lượng



- ☐ QM: Quality Management
- ☐ QA: Quality Assurance
- ☐ QC: Quality Control



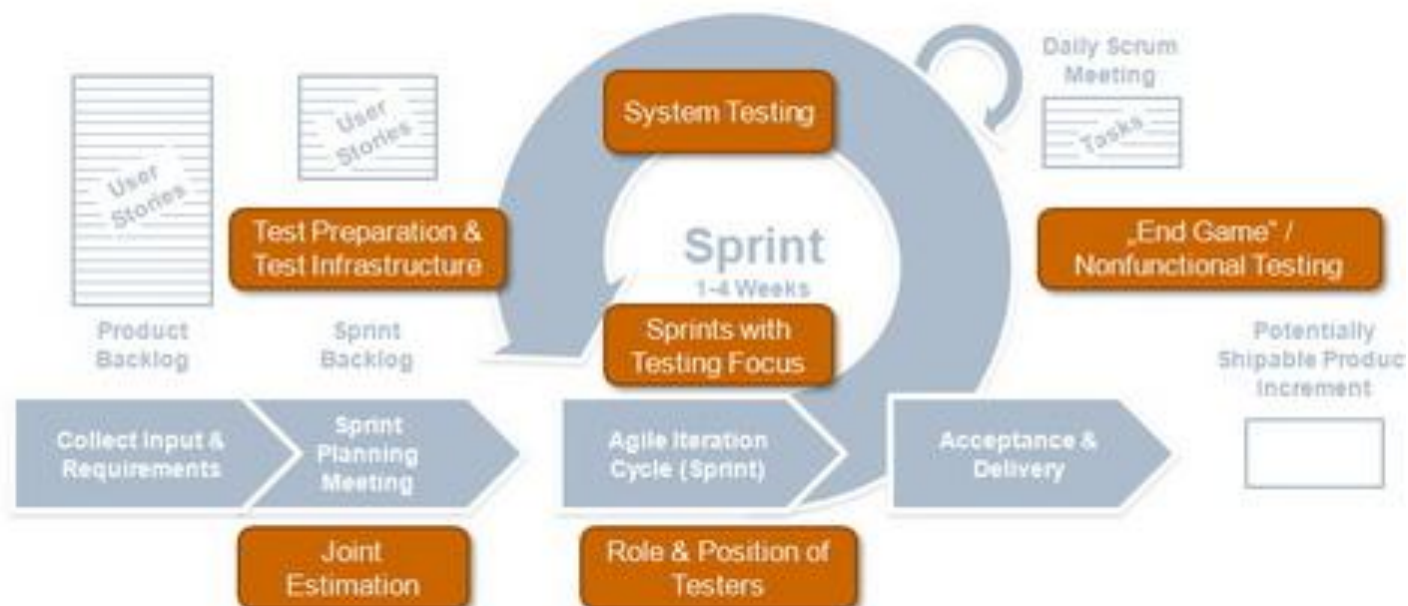


Mức độ thực hiện

Mức độ quản lý

Mức độ hệ thống QM

- ☐ Mức độ của nó
- ☐ Khó thay đổi
- ☐ Không nhất thiết là hiện thời
- ☐ Rủi ro của hệ thống song song



Kiểm tra

- ☐ Người dùng Scrum phải thường xuyên kiểm tra những tạo phẩm và tiến trình Scrum theo mục tiêu Sprint để tìm ra những sai sót không mong muốn. Việc kiểm tra không nên quá thường xuyên mà nên theo cách thức hoạt động. Kiểm tra có lợi ích tối đa khi được thực hiện kỹ càng bởi những kiểm tra viên kỹ thuật cao tại thời điểm làm việc.

Thích ứng

- ☐ Nếu kiểm tra viên xác định có một hay nhiều khía cạnh của quá trình đi chệch hướng khỏi giới hạn chấp nhận, và sản phẩm kết quả không được chấp nhận, quá trình hay các nguyên vật liệu của quá trình phải được điều chỉnh. Một sự điều chỉnh phải được thực hiện sớm nhất có thể để hạn chế độ lệch hết mức.

- ❑ Không ngừng chạy kiểm thử với phản hồi mỗi ngày
 - ❖ Tự động hóa kiểm thử
 - ❖ Kiểm thử khám phá
 - ❖ Chuyên môn kiểm thử trong nhóm
- ❑ Nhiều nhóm Scrum cùng hoạt động trên một dự án duy nhất



Defect



Lỗi được tìm thấy trong các hoạt động kiểm soát chất lượng



Một sự cố, một vấn đề trong hoạt động chức năng



Một hệ thống chức năng hoạt động không giống yêu cầu



Các đề xuất thay đổi nội dung phần mềm

Hoạt động kiểm soát
chất lượng



Quy trình phát triển
phần mềm



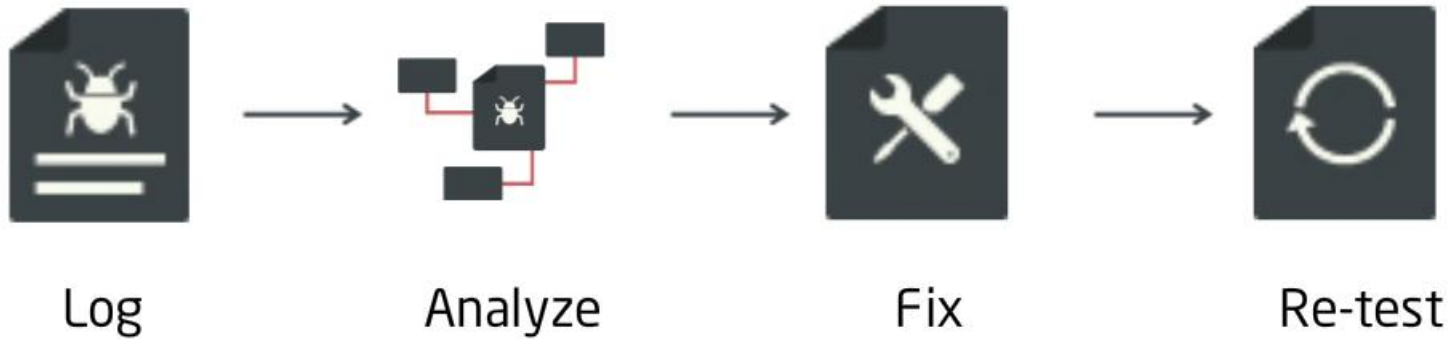
?
Defect
đến từ đâu




Sản phẩm



Khác







What	<ul style="list-style-type: none">• Ghi nhận lỗi lên hệ thống DMS
Who	<ul style="list-style-type: none">• Tester• QA
Defect-status	<ul style="list-style-type: none">• ERROR• REPORTED

MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC GHI NHẬN LỖI



Cung cấp thông tin chi tiết về các lỗi xuất hiện

Cung cấp thông tin cho test leader về tiến độ kiểm thử

Ghi nhận để cải tiến quy trình kiểm lỗi

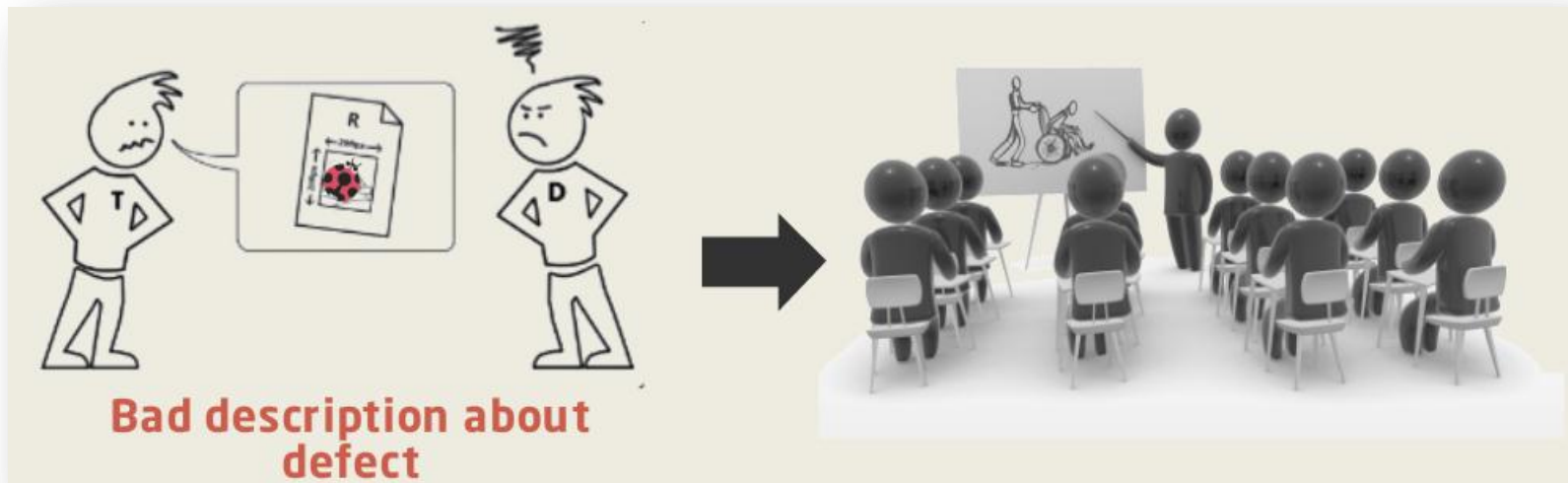
VÍ DỤ VỀ CẢI TIẾN QUY TRÌNH




**Lập trình viên không
nhớ quy tắc chuẩn**

**Đào tạo lại hoặc
tạo checklist**

VÍ DỤ VỀ CẢI TIẾN QUY TRÌNH




**Đào tạo lại cách viết
tài liệu kiểm thử**



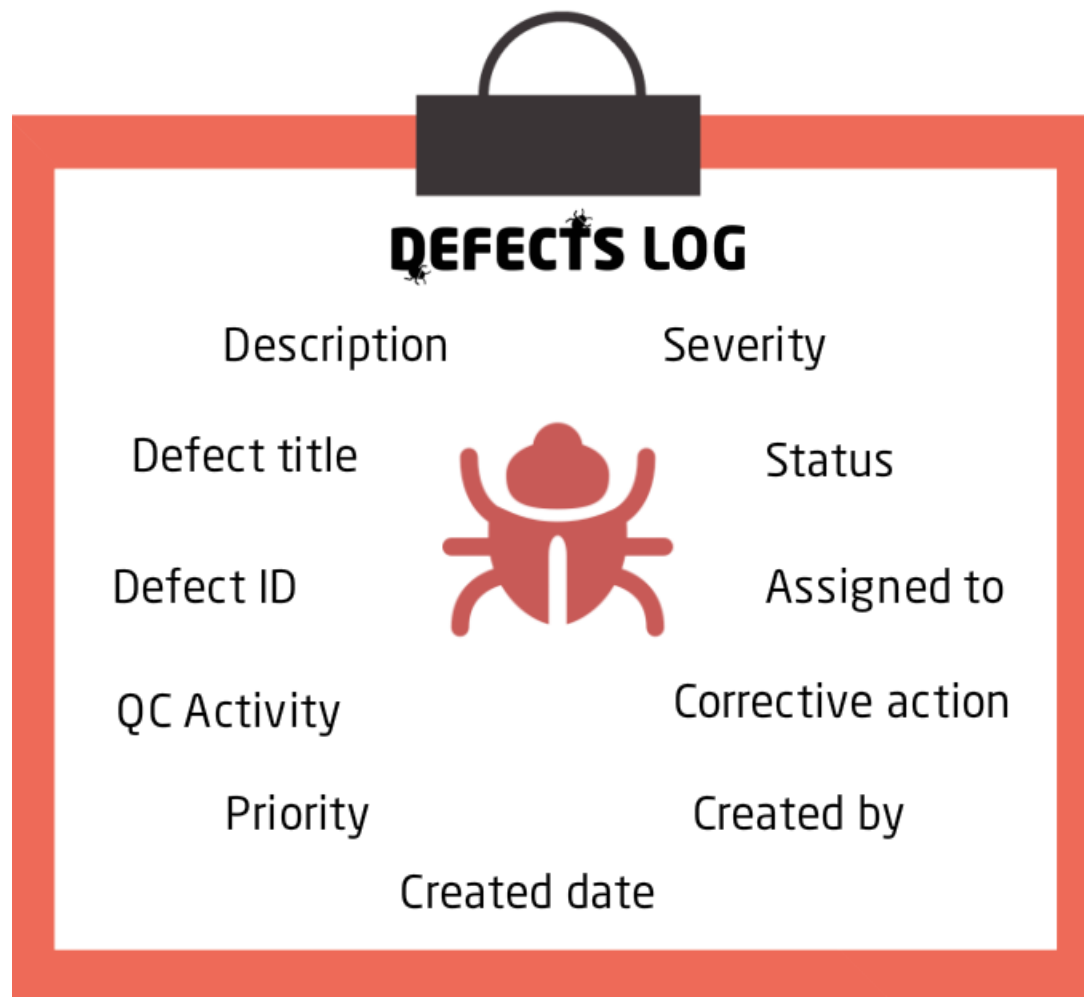
DEFECTS LOG

Description	Severity
Defect title	Status
Defect ID	Assigned to






- × **Lỗi khi đăng nhập**
- × **Hiện thị màn hình login lần nữa khi user không có mật khẩu**
- ✓ **Không hiển thị yêu cầu nhập mật khẩu khi người dùng đăng nhập chỉ nhập tài khoản, không nhập mật khẩu**



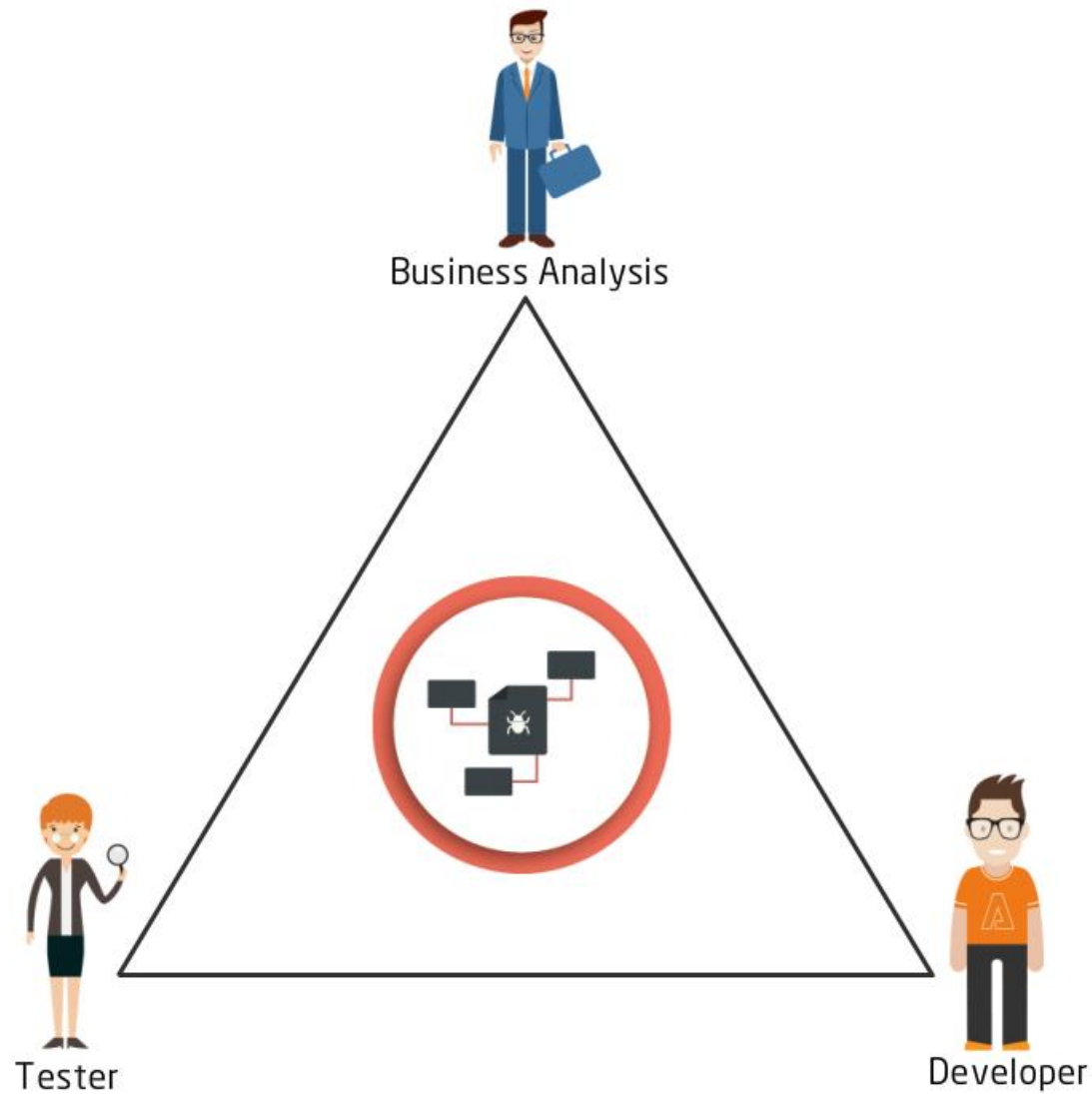
DEFECTS LOG

Description	Severity
Defect title	Status
Defect ID	Assigned to
QC Activity	Corrective action
Priority	Created by
Created date	







What	<ul style="list-style-type: none">• Nguyên nhân lỗi• Giải pháp xử lý lỗi• Phân công
Who	<ul style="list-style-type: none">• Project Leader
Defect-status	<ul style="list-style-type: none">• REJECTED• ASSIGNED• ACCEPTED



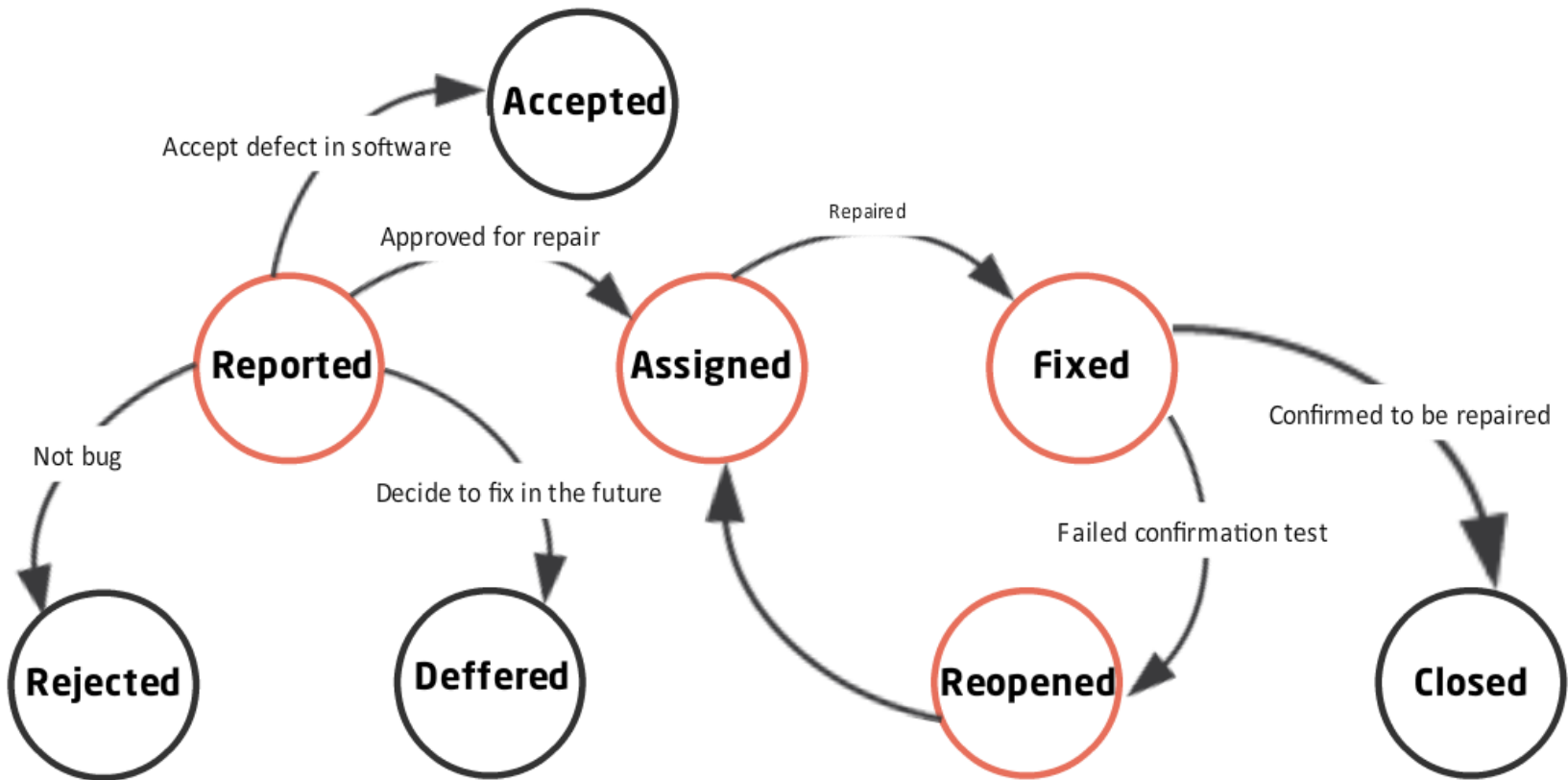
Kiểm thử nâng cao



What	<ul style="list-style-type: none">• Thực hiện sửa và đảm bảo lỗi được xử lý
Who	<ul style="list-style-type: none">• Tác giả
Defect-status	<ul style="list-style-type: none">• CORRECTED• FIXED



What	<ul style="list-style-type: none">• Kiểm thử chức năng và đảm bảo không có lỗi đã sửa
Who	<ul style="list-style-type: none">• Tester• QA
Defect-status	<ul style="list-style-type: none">• CLOSED



○ Open Status

○ Closed Status

Tổng kết bài học

- ✓ Functional Testing
- ✓ Non-functional Testing



Kiểm thử nâng cao



KẾT THÚC